



5. Read and match.

1) 去礼堂
qù lǐtáng

2) 去图书馆
qù túshūguǎn

3) 去教室
qù jiàoshì

4) 去运动场
qù yùndòngchǎng

5) 去体育馆
qù tǐyùguǎn

a) go to the classroom

b) go to the gym

c) go to the sports ground

d) go to the assembly hall

e) go to the library